

Thạch Hà, ngày 13 tháng 3 năm 2020

Số: 06/BC-BCĐ

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết, đánh giá thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Công văn số 1074/ UBND- VX1 ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016 -2020 và đề xuất cho giai đoạn 2021-2025. Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (viết tắt BCĐ) huyện Thạch Hà báo cáo như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Việc thành lập và hoạt động của bộ máy chỉ đạo, điều hành**

- Cơ cấu bộ máy quản lý chỉ đạo, điều hành: UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo cấp huyện do đồng chí Phó Chủ tịch làm Trưởng ban, thành viên là đại diện lãnh đạo, chuyên viên các phòng ban chuyên môn liên quan.

- Về Phân cấp quản lý thực hiện: UBND huyện là cơ quan phê duyệt đầu tư; Phòng Tài chính Kế hoạch thẩm định, tham mưu các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, tham mưu các dự án Phát triển sản xuất.

- Tình hình phân cấp xã làm chủ đầu tư: 100% số xã làm chủ đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng và phát triển sản xuất.

- Thực hiện nguyên tắc phân bổ vốn: Hàng năm trên cơ sở phân bổ của UBND tỉnh, UBND huyện căn cứ vào tiêu chí để phân bổ cho các xã.

- Thực hiện nguyên tắc dân chủ công khai và có sự tham gia của cộng đồng: các công trình đều cử Ban giám sát cộng đồng của xã tham gia giám sát công trình; việc thực hiện lựa chọn công trình đều được thực hiện công khai dân chủ, trên cơ sở ý kiến đồng thuận của đại đa số người hưởng lợi.

##### **2. Công tác tuyên truyền về Chương trình 135**

- Hình thức tuyên truyền, số hoạt động về tuyên truyền: Tuyên truyền về chương trình 135 qua các hình thức như Pano, Apshich; tờ rơi; trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn.

- 100% công trình thuộc Chương trình 135 đều được thực hiện gắn biển tên công trình đầy đủ, theo quy định.

### **3. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện**

- Định kỳ hàng năm UBND huyện đều tổ chức các đoàn đi kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các xã;

- Trước khi thẩm định các nội dung thực hiện dự án (cả 02 dự án) đều tổ chức kiểm tra, đánh giá tính cấp thiết cũng như các nội dung có liên quan để thẩm định.

- Năm 2016, huyện Thạch Hà được phân bổ 922 triệu đồng tại Quyết định 2183/QĐ-UBND, ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh; UBND huyện đã ban hành Quyết định 4512/QĐ-UBND, ngày 25/8/2016 phân bổ chi tiết cho các xã, cụ thể: Thạch Xuân 245 triệu đồng (5 thôn ĐBK), Thạch Điền 150 triệu đồng (3 thôn ĐBK), Bắc Sơn 145 triệu đồng (3 thôn ĐBK), Ngọc Sơn 90 triệu đồng (2 thôn ĐBK), Nam Hương 292 triệu đồng ( xã ĐBK).

Kết quả thực hiện tại các xã:

- Thạch Xuân: Hỗ trợ 17.937,3kg phân bón NPK 16-10-6; 391,3kg giống Ngô NK66 cho 191 hộ nghèo, cận nghèo để xây dựng mô hình chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng ngô nguyên liệu liên kết với Công ty Vitad.

- Thạch Điền: Hỗ trợ 13.453kg phân bón NPK 16-10-6 cho 124 hộ nghèo, cận nghèo để phát triển sản xuất.

- Bắc Sơn: Hỗ trợ 13.004,5kg phân bón NPK 16-10-6 cho 150 hộ nghèo, cận nghèo để phát triển sản xuất.

- Ngọc Sơn: Hỗ trợ 2.546 cây giống gồm: 1.016 cây Bưởi phúc Trạch, 1.020 cây cam, 340 cây xoài, 170 cây nhãn và 2.176 con gà giống, gồm: 340 con gà cỏ, 1020 con gà cỏ mía, 816 con gà Gô cho 34 hộ nghèo, cận nghèo để xây dựng các mô hình phát triển sản xuất.

- Nam Hương: Hỗ trợ 51.228kg phân bón NPK 8-6-4 cho 153 hộ nghèo, cận nghèo để phát triển sản xuất,.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của bộ, ngành, trung ương, UBND và các sở, ngành cấp tỉnh; UBND huyện đã giao BCĐ Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững đã chỉ đạo Phòng Lao động thương binh và xã hội phối hợp phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu kịp thời cho UBND huyện các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền

vững giai đoạn 2016 – 2018; phân bổ chi tiết nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã được thụ hưởng theo đúng định mức, đảm bảo các quy định hiện hành.

#### **4. Bố trí nguồn vốn**

- UBND huyện đã kịp thời phân bổ nguồn kinh phí giảm nghèo giai đoạn 2016-2018 cho các thôn đặc biệt khó khăn thuộc 05 xã thuộc chương trình 135: Thạch Xuân, Thạch Điền, Nam Hương, Ngọc Sơn, Bắc Sơn; cụ thể:

- Năm 2016: Phân bổ tại Quyết định số 2183/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh với tổng kinh phí 3.548 triệu đồng; trong đó:

+ Vốn đầu tư CSHT: 2.626 triệu;

+ Vốn PTSX: 922 triệu đồng.

- Năm 2017: Phân bổ tại Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh với tổng kinh phí 4.544 triệu ; trong đó:

+ Vốn đầu tư CSHT: 2.754 triệu;

+ Vốn PTSX: 790 triệu đồng.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Trong quá trình thực hiện, UBND huyện đã giao các phòng chuyên môn kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng hỗ trợ sai đối tượng, nội dung và định mức theo quy định. Tuy nhiên việc kiểm tra giám sát không được tiến hành thường xuyên và chỉ thực hiện ở một số địa phương nhất định.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 2016 -2017**

### **1. Kết quả thực hiện:**

- Tổng nguồn Trung ương vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016- 2017:

- Năm 2016: Phân bổ tại Quyết định số 2183/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh với tổng kinh phí 3.548 triệu đồng; trong đó:

+ Vốn đầu tư CSHT: 2.626 triệu;

+ Vốn PTSX: 922 triệu đồng.

- Năm 2017: Phân bổ tại Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh với tổng kinh phí 4.544 triệu ; trong đó:

+ Vốn đầu tư CSHT: 2.754 triệu;

+ Vốn PTSX: 790 triệu đồng.

### **2. Mức độ tham gia của các đối tượng hưởng lợi:**

Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2018 được nhân dân đồng tình ủng hộ, các đối tượng được thụ hưởng tích cực tham gia. Trên cơ sở đơn xin hỗ trợ của các hộ dân thông qua các cuộc họp thôn xóm, thống nhất đối tượng, định mức và nội dung hỗ trợ. Việc lựa chọn đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng nhu cầu thực tế của các hộ dân được hưởng lợi tại địa phương; việc triển khai thực hiện được thông báo rộng rãi cho nhân dân được biết và nhân dân cùng tham gia kiểm tra, giám sát thực hiện.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2018 triển khai trên địa bàn xã, thôn đặc biệt khó khăn và các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần giúp cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận cây, con giống, vật tư phân bón, máy móc từng bước phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ở xã, thôn đặc biệt khó khăn từng bước được cải thiện, ngày một nâng cao.

#### **1. Thuận lợi**

- Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện, tạo sự đồng thuận tạo trong nhân dân, đặc biệt là các hộ dân được trực tiếp thụ hưởng chính sách.

- Việc giao UBND các xã làm chủ đầu tư các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế đã tạo điều kiện cho địa phương chủ động trong công tác triển khai thực hiện.

#### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Các đối tượng được thụ hưởng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa sinh kế là các hộ nghèo, cận nghèo thường là các người già, người mất sức lao động... hạn chế về tư liệu và nhân lực để sản xuất dẫn đến hiệu quả dự án mang lại chưa cao.

- Các dự án hỗ trợ mang tính dàn trải, các nội dung hỗ trợ không mang tính bền vững (phân bón...), khả năng duy trì và nhân rộng các mô hình thấp, bên cạnh đó các đối tượng thụ hưởng chủ yếu là hộ nghèo, cận nghèo nên việc huy động nguồn vốn đối ứng gặp nhiều khó khăn.

- Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn mức cao, kết quả giảm nghèo chưa vững chắc, tiềm ẩn nguy cơ tái nghèo, nghèo mới.

#### **3. Một số bài học kinh nghiệm**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hướng dẫn để người dân hiểu đúng về mục tiêu dự án, nhằm giúp nhân dân phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo.

- Tiếp tục khảo sát nhu cầu, thực trạng của các đối tượng thụ hưởng (tư liệu sản xuất, nhân lực, khả năng đối ứng...) để lựa chọn nội dung hỗ trợ phù hợp, tránh tình trạng hỗ trợ nhưng không có điều kiện để sản xuất, giảm hiệu quả của dự án.

- Để nâng cao hiệu quả dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cần có sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của cả hệ thống chính trị, xem đây là cơ hội để người dân phát triển sản xuất nâng cao thu nhập, từng bước giảm nghèo.

***Nơi nhận:***

- Sở Lao động -TB&XH;
- Các thành viên BCD GN huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Quốc Hương**